

CỔ PHIẾU NGÀNH KHOÁNG SẢN VÀ THỰC TRẠNG HOẠT ĐỘNG CỦA DOANH NGHIỆP

TS. NGUYỄN NGỌC KHÁNH - Đại học Mở - Địa chất Hà Nội

Thời gian qua, những sức ép về sản lượng ít, nhu cầu tiêu thụ thấp, năng lực tài chính kém đã khiến cho hoạt động sản xuất kinh doanh của các doanh nghiệp trong lĩnh vực khoáng sản gặp rất nhiều khó khăn, thậm chí phải tạm ngừng hoạt động. Có thể nói, thời kỳ vàng son của cổ phiếu khoáng sản dường như “đã đi vào dĩ vãng”, nhiều cổ phiếu giảm sâu. Tuy hiện nay, cổ phiếu của một số doanh nghiệp khoáng sản hoạt động hiệu quả vẫn thu hút được dòng tiền của nhà đầu tư, song để các doanh nghiệp thực sự phát triển bền vững vẫn là bài toán khó.

Từ khoá: Doanh nghiệp khoáng sản, chứng khoán, cổ phiếu, sản lượng.

Âm ảm cổ phiếu ngành Khoáng sản

Năm 2009 trở về trước, ngành Khoáng sản là lĩnh vực “hái ra tiền” của nhiều nhà đầu tư (NĐT) trên thị trường chứng khoán (TTCK) với những doanh nghiệp (DN) tên tuổi như Công ty cổ phần (CTCP) Khoáng sản Bình Định (BMC), CTCP Khoáng sản Sài Gòn-Quy Nhơn (SQC)... nhưng giờ đây không ít DN đang đứng trước nguy cơ suy tàn. Năm 2010, cổ phiếu KTB của CTCP Đầu tư Khoáng sản Tây Bắc - DN có hoạt động kinh doanh liên quan chủ yếu đến khoáng sản, luyện kim - lên niêm yết trên Sở Giao dịch Chứng khoán TP. Hồ Chí Minh. Trong năm này, KTB ghi nhận lợi nhuận sau thuế 196,685 tỷ đồng, gấp nhiều lần so với mức hơn 2 tỷ đồng lợi nhuận năm 2009 nhờ việc thực hiện định giá giá trị quyền khai thác các mỏ: Mỏ Cận Cờng (Yên Bái), mỏ Antimon (Hòa Bình), mỏ vàng Pắc Ta (Lai Châu) để góp vốn vào CTCP An Hồng Phương với 49,9% vốn điều lệ. Nếu loại trừ ảnh hưởng của giao dịch góp vốn nói trên, lợi nhuận trước thuế năm 2010 của KTB vào khoảng 30 tỷ đồng trên vốn điều lệ 88 tỷ đồng, trở thành cổ phiếu có sức hấp dẫn đối với NĐT chứng khoán với tốc độ tăng trưởng lợi nhuận ấn tượng. Tuy nhiên, từ năm 2012 trở đi, KTB bắt đầu xuống dốc, lợi nhuận ở mức cầm chừng. Thậm chí, năm 2015, KTB không công bố báo cáo tài chính, giá cổ phiếu có lúc chỉ còn 800 đồng/cổ phiếu và bị hủy niêm yết. Sau đó, KTB đăng ký giao dịch trên sàn UPCoM, nhưng kể từ ngày 13/4/2016, cổ phiếu bị tạm ngừng giao dịch, các thông tin về cổ phiếu và DN này rất mù mờ.

Mới đây, sự kiện Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội đã quyết định ngừng giao dịch cổ phiếu MTM của Công ty Mỏ và Xuất nhập khẩu Khoáng sản Miền Trung trên sàn UPCoM - chỉ 2 tháng sau ngày cổ

phiếu này chào sàn. Bắt đầu lên sàn UpCOM từ ngày 15/4/2016, 31 triệu cổ phiếu MTM sau phiên giao dịch đầu tiên tăng trần, đóng cửa ở mức giá 14.700 đồng/cổ phiếu, MTM bắt đầu “làm mưa, làm gió” sàn UpCOM với khối lượng giao dịch khủng, hàng triệu đơn vị mỗi phiên. Tuy nhiên, không lâu sau đó, cổ phiếu MTM rơi tự do về giá 2.600 đồng, giảm 80% so với thời điểm lên sàn. Diễn biến này khiến nhiều NĐT mắc kẹt, tháo chạy nhưng không kịp. Dù ngay sau đó, cơ quan quản lý đã quyết định ngừng giao dịch nhằm bảo vệ quyền lợi của NĐT, song cũng khiến những người từng bỏ tiền mua cổ phiếu hết sức lo lắng về quyền lợi của mình cũng như mức độ minh bạch của các DN trên sàn chứng khoán.

Theo các chuyên gia chứng khoán, tình trạng âm ảm này không chỉ do TTCK mấy năm nay giảm “sức nóng” mà còn do những khó khăn nội tại của lĩnh vực khai khoáng. Điều này thể hiện qua việc tại nhiều địa phương trong cả nước, hoạt động của DN khai khoáng mấy năm trở lại đây rất cầm chừng, thậm chí xin dừng hoạt động. Chẳng hạn, từ năm 2012, tỉnh Lào Cai đã phải lên tiếng kêu cứu cho các DN nhóm khai khoáng kim loại, khi gần hết năm, các DN nhóm này mới chỉ hoàn thành 50% kế hoạch khai thác, trong đó nhiều nhóm ngành hoàn thành dưới 5% kế hoạch (quặng sắt, chì, kẽm...). Hay như thống kê của UBND tỉnh Yên Bái, năm 2015, Tỉnh có 31/32 DN khai thác, chế biến quặng sắt phải đóng cửa, lượng quặng tinh tồn đọng lớn vì càng sản xuất càng lỗ. Đầu tư máy móc cho nghiên cứu quặng sắt trị giá hàng trăm tỷ đồng đang có nguy cơ trở thành sắt vụn do ngừng sản xuất và DN phải bán dần các thiết bị để có tiền trả lương công nhân. Bên cạnh đó, do đặc thù địa lý, các mỏ ở vùng sâu, vùng xa, địa bàn hiểm trở, chỉ tính riêng chi



KẾT QUẢ KINH DOANH CỦA MỘT SỐ DOANH NGHIỆP KHOÁNG SẢN TRÊN TTCK (TỶ ĐỒNG)

| Mã CK | Sản phẩm chính | Vốn điều lệ (31/12/2015) | Vốn chủ sở hữu (31/12/2015) | Lợi nhuận sau thuế công ty mẹ | | |
|-------|-----------------|-----------------------------|--------------------------------|-------------------------------|----------|------------|
| | | | | Năm 2014 | Năm 2015 | Quý I/2016 |
| BKC | Kim loại đá quý | 117.377 | 147.913 | 7.900 | 20.694 | 0,16 |
| BMC | Kim loại đá quý | 123.926 | 195.718 | 21.064 | 12.074 | 0,518 |
| DHM | Kim loại đá quý | 234.984 | 279.141 | 3.128 | 5.244 | 2.106 |
| HGM | Kim loại đá quý | 126.000 | 203.462 | 30.080 | 20.619 | 0,632 |
| KSA | Kim loại đá quý | 934.274 | 978.457 | 27.239 | 0,006 | 1.077 |
| KSK | Kim loại đá quý | 238.880 | 243.997 | 4.168 | 1.639 | 0,498 |
| KSS | Kim loại đá quý | 494.325 | 368.923 | 3.950 | -200.865 | -11.845 |
| KTB | Kim loại đá quý | 402.000 | | 3.640 | | |
| LCM | Kim loại đá quý | 246.330 | 231.039 | -47.980 | 4.308 | -8.794 |
| MIM | Kim loại đá quý | 34.099 | 22.400 | 0,128 | -10.900 | |
| MMC | Kim loại đá quý | 31.600 | 11.401 | -6.229 | -10.881 | |
| SQC | Kim loại đá quý | 1.100.000 | 903.395 | -124.912 | -92.317 | -29.899 |
| BGM | Than đá | 245.038 | 467.475 | 0,645 | 2.565 | 0,281 |
| MDC | Than đá | 150.839 | 215.327 | 40.069 | 0,086 | 5.166 |
| NBC | Than đá | 369.991 | 382.818 | 110.962 | 51.298 | 5.504 |
| TC6 | Than đá | 129.987 | 327.001 | 43.203 | 41.286 | 4.034 |
| TCS | Than đá | 149.992 | 268.815 | 4.280 | 17.502 | 2.232 |
| TDN | Than đá | 160.000 | 297.095 | 28.332 | 18.815 | 2.971 |
| TNT | Than đá | 85.000 | 100.137 | 4.848 | 7.113 | 0,545 |
| DTVD | Than đá | 420.235 | 450.059 | 93.543 | 56.699 | 2.833 |
| THT | Than đá | 136.497 | 249.645 | 40.622 | 25.608 | 3.530 |
| ALV | Đá xây dựng | 30.079 | 34.329 | 0,692 | 2.459 | 0,782 |
| AMC | Đá xây dựng | 28.500 | 45.792 | 48.822 | 12.261 | 3.340 |
| C32 | Đá xây dựng | 112.000 | 325.687 | 71.804 | 101.287 | 19.645 |
| CMI | Đá xây dựng | 160.000 | 179.648 | 25.439 | 0,039 | -4.702 |
| CTA | Đá xây dựng | 96.544 | 75.983 | -22.365 | 1.314 | -0,161 |
| DHA | Đá xây dựng | 151.199 | 325.768 | 15.168 | 44.957 | 8.496 |
| FCM | Đá xây dựng | 410.000 | 564.275 | 24.564 | 21.790 | 7.350 |
| KSB | Đá xây dựng | 234.000 | 523.475 | 96.760 | 125.308 | 33.273 |
| KSH | Đá xây dựng | 280.535 | 293.855 | 11.257 | 6.809 | 0,200 |
| KHB | Đá xây dựng | 290.755 | 295.431 | 0,593 | 1.661 | 0,680 |
| MIC | Đá xây dựng | 55.449 | 44.267 | -11.703 | 2.407 | |
| NNC | Đá xây dựng | 131.523 | 285.407 | 104.250 | 123.446 | 38.073 |
| PTB | Đá xây dựng | 144.006 | 517.492 | 111.496 | 173.332 | 53.776 |

Nguồn: Báo cáo thường niên của các doanh nghiệp

phí vận chuyển quặng đã lên tới gần 500.000 đồng/tấn, trong khi giá bán quặng cùng thời điểm là 1,1 triệu đồng/tấn, khiến DN khai thác quặng sắt không còn đường xoay xở.

Tại Thái Nguyên, trong năm 2016, tình hình sản xuất kinh doanh của các DN hoạt động trong lĩnh vực khai thác, chế biến khoáng sản, nhất là quặng sắt gặp rất nhiều khó khăn. Nhiều DN chỉ hoạt động cầm chừng, hoặc phải tạm dừng sản xuất. Thậm chí ngay

cả những tên tuổi lớn lâu nay như CTCP Gang thép Thái Nguyên hoạt động khai thác khoáng sản cũng đều không đạt được công suất đề ra, thậm chí sụt giảm đáng kể so với những năm trước. Từ năm 2015 đến nay, kế hoạch khai thác quặng sắt mà CTCP Gang thép Thái Nguyên giao cho đơn vị điều giảm sâu so với những năm trước. Đặc biệt, năm 2016, Công ty chỉ giao kế hoạch khai thác 60 nghìn tấn quặng kích thước từ 0-30mm, giảm tới trên 50% so với năm 2015...

Kỳ vọng từ những doanh nghiệp tiềm năng

Thực tế cho thấy, trên TTCK hiện nay, một số cổ phiếu của DN khoáng sản có hoạt động hiệu quả, sức khỏe tài chính tốt vẫn thu hút được sự quan tâm của NĐT trong và ngoài nước. Chẳng hạn, CTCP Đá Núi Nhỏ (NNC) đạt 123,4 tỷ đồng lợi nhuận sau thuế năm 2015 trên vốn điều lệ 131,5 tỷ đồng (hiện đã tăng lên 164,4 tỷ đồng do chia cổ tức bằng cổ phiếu). Giá cổ phiếu NNC có xu hướng tăng kể từ thời điểm niêm yết (23/6/2010) đến nay, với mức tăng giá khoảng 1.600% từ mức giá đáy.

Bên cạnh đó, một số cổ phiếu khác được nhiều NĐT quan tâm là MSR của CTCP Tài nguyên Ma san và MTA của Tổng Công ty Khoáng sản và Thương mại Hà Tĩnh, khi giá cổ phiếu đều tăng và thanh khoản khá cao. MSR đang quản lý và phát triển Dự án Mỏ đa kim Núi Pháo tại Thái Nguyên - một

Việc tăng thuế là xu hướng chung của nhiều nước trên thế giới nhằm bảo vệ môi trường cũng như tránh thất thoát về giá trị đối với tài nguyên khoáng sản đất nước, gây thất thu ngân sách. Do vậy, các DN phải nâng cao hiệu quả quản trị, tiết giảm chi phí và có chiến lược kinh doanh hợp lý để vượt qua khó khăn, phát triển bền vững.

trong những mỏ vonfram lớn nhất thế giới. Trong quý I/2016, MSR đạt doanh thu thuần 806 tỷ đồng; lợi nhuận trước thuế, lãi vay và khấu hao đạt 449 tỷ đồng, tăng 31,3%; lợi nhuận thuần phân bổ cho cổ đông là 11 tỷ đồng, dù cùng kỳ năm ngoái lỗ 89 tỷ đồng. Thống kê cho thấy, từ đầu đến nay, giá cổ phiếu MSR tăng 50%, đạt 17.700 đồng/cổ phiếu. Trong khi đó, MTA với hoạt động chính là khai thác, chế biến, kinh doanh và xuất nhập khẩu các loại khoáng sản, quặng có chất phóng xạ có kết quả kinh doanh quý I/2016 tương đối khả quan khi đạt 292 tỷ đồng doanh thu và 1,4 tỷ đồng lợi nhuận sau thuế. Bên cạnh đó, từ đầu năm 2016, giá cổ phiếu MTA tăng từ mức 4.200 đồng/cổ phiếu lên 5.900 đồng/cổ phiếu khi kết thúc ngày 8/7/2016. Trong bối cảnh kinh tế vĩ mô được dự báo ổn định, tăng trưởng kinh tế trên mức 6% và dự báo TTCK sẽ vượt mức 700 điểm thì khả năng tăng trưởng của giá cổ phiếu này vẫn rất cao...

Trên thị trường UPCoM, hoạt động niêm yết và giao dịch cổ phiếu của các DN khoáng sản cũng khá sôi động từ đầu năm đến nay. Cụ thể, ngày 18/1/2016, 3,8 triệu cổ phiếu của CTCP Xây dựng Thương mại và Khoáng sản Hoàng Phúc (HPM) chính thức niêm yết trên Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội với giá tham chiếu tại ngày giao dịch đầu tiên là 10.500 đồng/cổ phiếu. Trong 3 năm trở lại đây, kết quả kinh

doanh của HPM tăng trưởng khá tích cực. Cụ thể, năm 2013, doanh thu thuần 1,4 tỷ đồng và lợi nhuận sau thuế 0,1 tỷ đồng; sang năm 2014, các chỉ tiêu tương ứng tăng trưởng hơn 252% và 343%, lần lượt đạt 4,95 tỷ đồng và 0,44 tỷ đồng. Năm 2015 và năm 2016, HPM dự kiến sẽ chia cổ tức 10%.

Ngày 9/6/2016, cổ phiếu MGC của CTCP Địa chất Mỏ - TKV trở thành cổ phiếu thứ 306 chính thức tham gia giao dịch trên thị trường UPCoM với giá tham chiếu trong ngày giao dịch đầu tiên là 10.000 đồng/cổ phiếu. MGC - Công ty con của Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam (với tỷ lệ góp vốn 86,6%) là một trong những DNNN điển hình thực hiện theo Quyết định 51/2014/QĐ-TTg ngày 15/9/2014 của Thủ tướng Chính phủ về việc thúc đẩy các DNNN sau khi chuyển thành CTCP phải lên giao dịch trên TTCK tập trung. Trước đó, ngày 19/11/2015, MGC đã tổ chức phiên đấu giá bán cổ phần lần đầu ra công chúng với giá đấu thành công bình quân 10.083 đồng/cổ phiếu. Chưa đầy 7 tháng sau đó, MGC chính thức tham gia giao dịch trên thị trường UPCoM khối lượng đăng ký giao dịch là 10,8 triệu cổ phiếu, tương ứng với tổng giá trị đăng ký giao dịch đạt 108 tỷ đồng.

Theo báo cáo tài chính của Công ty này, trong 2 năm 2014 và 2015, MGC đạt doanh thu lần lượt là 432,8 tỷ đồng và 454,4 tỷ đồng; lợi nhuận sau thuế 7,3 tỷ đồng; ROE 9%. Năm 2016, Công ty đã thống nhất kế hoạch doanh thu ước đạt 444,8 tỷ đồng; lợi nhuận sau thuế 8 tỷ đồng, tỷ lệ trả cổ tức 5%. Mới đây nhất, ngày 28/7/2016, 200 triệu cổ phiếu KSV của Tổng Công ty Khoáng sản TKV cũng đã chính thức khai trương giao dịch trên thị trường UPCoM với giá tham chiếu trong ngày giao dịch đầu tiên là 13.000 đồng/cổ phiếu. KSV hiện là DN được xếp vị trí hàng đầu trong nước về khai thác, tuyển luyện, gia công chế biến khoáng sản kim loại màu và kim loại quý hiếm như: đồng, thiếc, kẽm, chì, vàng, bạc... Như vậy, sau gần 10 tháng kể từ thời điểm tiến hành cổ phần hóa và chuyển đổi mô hình hoạt động từ DNNN sang CTCP, KSV đã nhanh chóng chính thức giao dịch nhằm minh bạch hoá thông tin, tìm kiếm cơ hội nguồn vốn nhằm nâng cao tiềm lực tài chính, đẩy mạnh hoạt động sản xuất, nâng cao hiệu quả kinh doanh, minh bạch trong quản trị DN...

Đâu là nguyên nhân?

Theo các chuyên gia trong lĩnh vực khoáng sản, có thể chỉ ra hàng loạt lý do khiến cho hoạt động của DN khoáng sản gặp nhiều khó khăn trong thời gian qua, cụ thể:

Một là, chính sách mới về điều kiện xuất khẩu



quặng với yêu cầu tăng cao hơn về chế biến tinh và việc từ tháng 1/2012, Thủ tướng Chính phủ yêu cầu dừng hoàn toàn xuất khẩu quặng sắt, buộc các DN phải đầu tư tinh chế quặng sắt, tạo ra giá trị cao hơn trước khi được xuất khẩu, khiến các DN nhỏ gặp khó khăn. Bên cạnh đó, thuế tài nguyên, thuế bảo vệ môi trường, thuế xuất khẩu tăng, trong khi đầu ra gặp khó khăn do tác động của suy thoái kinh tế toàn cầu dẫn đến nhu cầu tiêu thụ sụt giảm, lãi suất tăng cao... khiến nhiều DN ngành Khai khoáng kim loại lao đao, thậm chí bị coi là "chết lâm sàng". Từ năm 2012 trở lại đây, nhiều DN niêm yết rơi vào tình trạng này như: KSS, KHB, KSA, KSH, LCM, BGM...

Hai là, nhu cầu thị trường thay đổi khó lường. Thống kê cho thấy, thị trường tiêu thụ của các DN khoáng sản thời gian qua có nhiều bất lợi, nhu cầu tiêu thụ tại các thị trường xuất khẩu giảm so với dự kiến. Trong 2 quý đầu năm nay, nhịp độ tăng trưởng của kinh tế thế giới đi xuống, do đó nhu cầu về khoáng sản không cao, giá khoáng sản vẫn có xu hướng đi xuống, giá than tương đương cuối năm ngoái. Trong quý II/2016, giá than tăng so với quý I nhờ giá dầu phục hồi, nhưng mức tăng chỉ khoảng 5 - 6%. Trước đó, CTCP Tập đoàn Hoàng Anh Gia Lai từng đưa ra dự báo sẽ thu về khoảng 7,2 tỷ USD từ khai thác các mỏ tại Tây Nguyên, Thanh Hóa và tại nước ngoài là Lào, Campuchia, với sản lượng khai thác khoảng 2 triệu tấn trong 3 năm (2010 - 2012). Tuy nhiên, con số thực tế thu về thấp hơn rất nhiều do gặp khó khăn về xuất khẩu.

Ba là, các DN ngành khoáng sản luôn đối mặt với rủi ro về trữ lượng. Quá trình từ khi nghiên cứu đến khi được chấp thuận khai thác thường kéo dài hàng năm, với chi phí không nhỏ nhưng DN chưa chắc đã được chấp thuận khai thác. Bên cạnh đó, các DN cũng không tránh khỏi rủi ro do có những mỏ nghiên cứu khả thi tốt, dự báo hiệu quả khai thác cao, nhưng thực tế lại èo uột. Chẳng hạn, đầu năm 2016, CTCP Đầu tư Khoáng sản An Thông đã phải xin trả lại 2 mỏ sắt Tùng Bá, Cao Linh - Khuôn Làng vì quá khó khăn, bị thua lỗ tại 2 mỏ này. Thực tế cho thấy, tỷ lệ quặng thấp dẫn đến chi phí chế biến cao, khó cạnh tranh với các mỏ lớn trên thế giới, chi phí khắc phục môi trường quá lớn, trong khi giá quặng sắt thô thế giới giảm từ 30 - 50% so với đầu năm 2014, nên cuối năm 2015, Khoáng sản An Thông lỗ 205 tỷ đồng.

Bốn là, hoạt động mua bán và sáp nhập (M&A) lĩnh vực khai khoáng khó khăn. Giai đoạn 2011-2012, giới chuyên gia cho rằng, với sức ép về yêu cầu xuất khẩu quặng qua chế biến, hoạt động M&A lĩnh vực khai khoáng sẽ tăng lên, tạo cơ hội cho những "ông lớn" thực sự trong Ngành có điều kiện đầu tư nhà

máy luyện quặng. Tuy nhiên, thực tế cho thấy, M&A trong lĩnh vực này không đơn giản. Để có thể M&A, các mỏ phải có trữ lượng đủ lớn, tỷ lệ quặng cao, điều kiện khai thác thuận lợi... Trong khi đó, có rất nhiều mỏ có tỷ lệ quặng thấp, chi phí khai thác cao, điều kiện vận chuyển khó khăn.

Năm là, TTCK khó khăn khiến NĐT giảm sự quan tâm đến cổ phiếu DN khai khoáng, khiến việc huy động vốn cho sản xuất, kinh doanh gặp khó khăn. Đặc biệt, sau sự kiện của cổ phiếu MTM, nhiều công ty chứng khoán tỏ ra thận trọng với nhóm cổ phiếu khoáng sản khi gửi thư thông báo tới khách hàng về việc không cho một loạt cổ phiếu nhóm này vào danh mục tài sản cầm cố, dù vẫn nằm trong danh sách được phép giao dịch ký quỹ.

Một số đề xuất, kiến nghị

Theo các chuyên gia, trong thời gian tới, các DN cần nâng cao khả năng dự báo nhu cầu tiêu thụ của thị trường nhập khẩu; đa dạng hóa thị trường do hiện nay sức tiêu thụ của thị trường nhập khẩu chính là Trung Quốc đang có xu hướng giảm. Đồng thời, các DN cần nâng cao công tác khảo sát, nghiên cứu khả thi đối với các mỏ định đầu tư, chú trọng đầu tư nâng cao công nghệ khai thác.

Bên cạnh đó, các DN khoáng sản cần cải thiện sức mạnh tài chính. Việc nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh, từ đó đảm bảo các chỉ tiêu doanh thu, lợi nhuận và cổ tức cho các cổ đông mới làm cho cổ phiếu của các DN khoáng sản trên TTCK hấp dẫn trở lại, từ đó mới huy động vốn thông qua phát hành để phục vụ tái đầu tư. Sức khỏe tài chính tốt, các dự án hiệu quả kinh tế cao cũng giúp các DN khoáng sản tiếp cận được nguồn vốn vay từ ngân hàng để phục vụ hoạt động đầu tư và sản xuất của mình.

Hiện nay, một số DN kiến nghị giảm thuế môi trường, thuế tài nguyên song theo các chuyên gia, việc tăng thuế là xu hướng chung của nhiều nước trên thế giới nhằm bảo vệ môi trường cũng như tránh thất thoát về giá trị đối với tài nguyên khoáng sản đất nước, gây thất thu ngân sách. Do vậy, các DN phải nâng cao hiệu quả quản trị, tiết giảm chi phí và có chiến lược kinh doanh hợp lý để vượt qua khó khăn, phát triển bền vững.

Tài liệu tham khảo:

1. Báo cáo thường niên của các DN trong lĩnh vực khoáng sản trên TTCK;
2. Bùi Sướng, Mai Phương (2016), DN khoáng sản: Cơ hội hay suy tàn?, Đầu tư Chứng khoán;
3. Thành Nam (2015), Cổ phiếu khoáng sản trong "bão", Thời báo Kinh tế Sài Gòn;
4. Một số website: hnx.vn, cafef.vn, vietstock.vn...